

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2022-2023

(V/v Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2022-2023 và kế hoạch niên độ 2023-2024 của Ban điều hành)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm ("**Luật Doanh Nghiệp**");
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng Khoán**");
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính Phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán ("**Nghị định 155**");
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2022-2023 đã được cung cấp cho các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2022-2023 số 04/2023/BB-ĐHĐCĐ/TTCBH ngày 26/10/2023 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2022-2023 và kế hoạch niên độ 2023-2024 của Ban điều hành.

(Nội dung chi tiết báo cáo theo Phụ lục 01 đính kèm)

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HDQT, BTGD;
- Lưu Tổ TLTK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA 



HUỲNH BÍCH NGỌC

PHỤ LỤC I

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2022-2023 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô và ngành đường:

1. Tình hình dự báo thặng dư/thâm hụt qua các niên độ

- Theo thống kê từ trang thông tin Czarnikow, niên vụ 2022 – 2023, tổng sản xuất toàn cầu đạt 174 triệu tấn đường, trong khi nhu cầu tiêu thụ lượng đường đạt 177 triệu tấn.
- Tổ chức Đường Quốc tế (ISO) đã điều chỉnh giảm dự báo lượng cung dư thừa trên thế giới trong niên độ 2022 - 2023, cho thấy ngành đường thế giới có khả năng thiếu hụt sản lượng mặc dù nhu cầu tiêu thụ tiếp tục tăng nhưng nguồn cung không tăng trưởng và xu hướng gia tăng chuyển dịch sang sản xuất Ethanol.
- Giá đường tăng mạnh theo thống kê từ tháng 7/2022 giá đường từ 22 cents/lb tăng lên 27 cents/lb trong tháng 4/2023, đảm bảo tạo lợi nhuận và khả năng tăng trưởng lợi nhuận trong tương lai.

2. Tình hình sản xuất vụ 2022 – 2023

- Niên độ 2022 – 2023 sản lượng đường sản xuất trong nước tiếp tục phục hồi và tăng trưởng tạo điều kiện phát triển vùng nguyên liệu.
- Các chính sách chống trợ cấp chống bán phá giá áp dụng đối với đường Thái Lan nhằm bảo vệ các doanh nghiệp sản xuất trong nước là yếu tố góp phần cải thiện dài hạn sản lượng đường trong nước và giá đường.
- Tuy nhiên, hoạt động nhập lậu đường tiêu thụ nội địa vẫn chưa được kiểm soát triệt để, tạo cơ hội cho đường lậu chiếm lĩnh thị trường trong nước, ảnh hưởng đến lợi ích người tiêu dùng và người nông dân trồng mía cũng như doanh nghiệp sản xuất.

II. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kính thưa hội nghị,

Trong niên độ 2022 – 2023, Công ty đã đạt được những chỉ tiêu như sau:

Niên độ 2022 – 2023, tổng sản lượng tiêu thụ tiếp tục vượt mốc 1 triệu tấn. Doanh thu thuần đạt 24.743 tỷ đồng, hoàn thành 118% so với kế hoạch và tăng 35% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty đạt 719 tỷ đồng, hoàn thành 85% so với kế hoạch.

III. Tình hình thực hiện các công tác trọng tâm

Kính thưa hội nghị,

Để đạt được những kết quả khả quan và vượt kế hoạch doanh thu đề ra, cũng như đảm bảo tạo lợi nhuận trong điều kiện kinh tế và thị trường có nhiều biến động, Ban điều hành Công ty xin trình bày đến toàn thể Hội nghị những điểm đạt được trong niên độ 2022 – 2023 như sau:

1. Công tác điều hành:

- Với tiền đề trong kỳ Đại hội đồng Cổ đông niên độ 2021 – 2022, và những định hướng chiến lược từ HĐQT, niên độ 2022 – 2023 Ban Điều hành đã tập trung trong công tác tái cấu trúc, đầu tư hạ tầng công nghệ - thị trường - kênh phân phối (route to market) hướng đến chiến lược dài hạn 2030.
- Niên độ 2022 – 2023 đánh dấu cột mốc quan trọng, sự chuyển đổi thương hiệu từ TTC Sugar sang TTC AgriS (Agri là Agriculture – Nông nghiệp; S là Solution – Smart – Sustainability (Giải pháp – Thông minh – Bền vững)) cho thấy sự cam kết mạnh mẽ của TTC AgriS trong việc chuyển đổi mô hình quản trị kinh doanh nông nghiệp truyền thống sang Mô hình kinh tế nông nghiệp thông minh tích hợp - định hướng thị trường, định hướng sản phẩm, định hướng phát triển bền vững theo tiêu chuẩn ESG (Environmental – Social – Governance) và thúc đẩy tư duy kinh tế nông nghiệp thay cho tư duy sản xuất thuần túy. Sự kiện Innovation Day 2023 là một cột mốc quan trọng trong hành trình chuyển đổi này.
- Với tiền đề được mở ra trong kỳ Đại Hội đồng Cổ đông niên độ 2021 – 2022, hướng đến khách hàng là trung tâm (Customer Centric), trong niên độ 2022 – 2023, Ban Điều hành đã đầu tư triển khai triển đổi mô hình hoạt động theo chuỗi giá trị (Value Chain). Theo đó, mô hình vận hành trên quy trình end to end (sản phẩm đầu cuối công đoạn này là sản phẩm đầu vào công đoạn kế tiếp) được sắp xếp trên ba trụ cột chính Trung tâm Nông nghiệp (Agriculture Center) – Trung tâm Sản xuất (Production Center) – Trung tâm Thương mại (Comercial Center). Kết nối và tối ưu hoạt động của ba trụ cột này chính là hoạt động Cung ứng – Điều độ toàn chuỗi (Supply chain Control Tower), hoạt động vận hành thông minh (Operation Excellency) và Hoạt động Đổi mới (Innovation service). Mô hình Trung tâm Thương mại (Customer Center) đã đi vào vận hành (Golive) trong niên độ vừa qua, là cột mốc đánh dấu bước đầu trong công cuộc chuyển đổi mô hình mạnh mẽ hướng đến chiến lược 2030.

2. Công tác nguyên liệu

- Niên độ 2022 - 2023 tổng sản lượng mía Việt Nam đạt 9,6 triệu tấn, tăng 28% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng mía của toàn Công ty tăng 18% và chiếm 26% tổng sản lượng mía của Việt Nam.
- Về chất lượng mía nguyên liệu, CCS bình quân toàn Công ty được kiểm soát và duy trì ở mức cao.
- Công ty cũng đã ứng dụng công nghệ TMS quản lý điều vận trong việc quản lý hành trình vận chuyển, điều phối và kiểm soát thất thoát mía, định vị bằng GPS, hệ thống FRM, vận hành hệ thống Cầu cân tích hợp FRM và Oracle. Triển khai vận hành hệ thống AgriS App dành cho nông dân sử dụng tương tác thông tin với công ty.

3. Công tác tổ chức quản lý sản xuất

- Sản lượng sản xuất niên độ 2022 – 2023 tăng so với cùng kỳ đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Với chủ trương nâng cao hiệu suất thu hồi, giảm thiểu tổng mất mát trong khâu sản xuất, hoạt động vận hành nhà máy đã và đang được cải thiện tốt hơn.
- Các công ty thành viên đã hoàn thành các hạng mục đầu tư dự án và chuẩn bị tốt cho đợt vào vụ sản xuất. Tiến độ và chi phí thực hiện dự án được kiểm soát tốt, đảm bảo ngân sách chi phí được duyệt ban đầu.
- Công tác chuyển đổi số, đưa vào vận hành phần mềm DigiFactory để theo dõi và quản lý các báo cáo sản xuất, lệnh sản xuất, quy trình nghiệm thu, kiểm tra chất lượng vật tư sản xuất, bán thành phẩm, thành phẩm cho các ngành Đường, Điện, Phân bón và Nước.

4. Công tác kinh doanh

- Bảng chiến lược kinh doanh linh hoạt, trong niên độ 2022 – 2023 TTC AgriS đã cung cấp đến khách hàng, người tiêu dùng hơn 1,3 triệu tấn đường các loại, tiếp tục giữ vững vị thế đầu ngành mía đường nội địa. Sản lượng tiêu thụ tăng 26% so với cùng kỳ, Công ty tiếp tục duy trì tăng trưởng bền vững, trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang đứng trước những lo ngại về lạm phát mạnh nhất trong hàng thập kỷ, Công ty đã và đang xây dựng các chính sách bán hàng hiệu quả, mở rộng thị phần cũng như tập trung triển khai nâng cao các hoạt động sản xuất, gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh lõi, hướng tới sự phát triển lâu dài và ổn định.
- Giá bán bình quân hầu hết các kênh cao hơn cùng kỳ nhờ xu hướng giá đường thế giới tăng và việc áp dụng chính sách áp thuế phòng vệ.
- Ngoài ra, trong niên độ vừa rồi Công ty đã tung ra các sản phẩm mới ra thị trường, chiến dịch quảng bá sản phẩm vẫn được triển khai rộng khắp trên các phương tiện truyền thông đại chúng với nội dung sáng tạo trẻ trung được truyền tải bởi các cá nhân nổi tiếng trên mạng xã hội, góp phần tăng độ nhận diện hình ảnh của nhãn hàng đến người tiêu dùng trong thời gian đầu ra mắt sản phẩm.

5. Công tác cung ứng

Trong niên độ 2022 – 2023, hoạt động cung ứng đã đạt được những nội dung sau:

- Đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu tiêu thụ trong bối cảnh hạn chế về nguồn cung nội địa, đặc biệt là mảng đường túi với nhu cầu tăng mạnh.
- Ứng dụng công nghệ thông tin giúp thuận lợi hơn trong quản lý hàng tồn kho ở góc độ tổng thể.

- Triển khai công tác phân tích thị trường nguồn cung cho các ngành hàng trọng yếu, cập nhật điều chỉnh chiến lược, phương án kịp thời nhằm tối ưu chi phí, quản trị rủi ro để đảm bảo đáp ứng đủ nguồn cung cho nhu cầu sản xuất, kiểm soát ngân sách trong bối cảnh thị trường biến động mất kiểm soát cung cầu và tắc nghẽn chuỗi cung ứng toàn cầu.

6. Công tác Tài chính - kế toán

- Trong niên độ 2022 – 2023, Công ty nâng cao tính tuân thủ và kiểm soát chi phí góp phần không nhỏ vào việc đạt mốc lợi nhuận trước thuế 719 tỷ. Công ty đã nỗ lực duy trì tỷ suất sinh lợi từ hoạt động kinh doanh mặc dù diễn biến thị trường ngành Đường niên độ 2022 – 2023 còn nhiều thách thức.
- Để đạt được kết quả kinh doanh như trên, Công ty đã đồng loạt triển khai các giải pháp số hóa, vận hành thành công hệ thống ERP cho cả 2 chuẩn mực báo cáo tài chính VAS và IFRS và hoàn thiện các báo cáo Tax-TP.

Biến động hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Niên độ 2021-2022	Niên độ 2022-2023	% biến động
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	18.319	24.743	35%
Lợi nhuận từ HĐKD	Tỷ đồng	1.170	735	-37%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.046	719	-31%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	873	605	-31%

(Nguồn BCTC hợp nhất kiểm toán)

Quy mô về doanh thu thuần đạt 24.743 tỷ đồng, tăng 35%, lợi nhuận trước thuế đạt 719 tỷ đồng. Công ty duy trì tăng trưởng bền vững, tiếp tục tạo ra lợi nhuận trước những biến động bất ổn của kinh tế thế giới và Việt Nam.

Về Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại thời điểm 30/06/2023 đạt 29.934 tỷ đồng, tăng 8% so với thời điểm 30/06/2022, tương ứng tăng 2.204 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn đạt 20.047 tỷ đồng, tăng 2.020 tỷ, tương đương 11% và tài sản dài hạn đạt 9.887 tỷ đồng, tăng 2% so với thời điểm 30/06/2022. Phải thu khách hàng và Hàng tồn kho giảm lần lượt là 328 tỷ và 121 tỷ, thể hiện việc hàng tồn kho của Công ty được kiểm soát tốt hơn nhờ đẩy mạnh hoạt động bán hàng nhằm chiếm lĩnh thị phần, chính sách quản lý công nợ tốt và tối ưu hóa tồn kho phù hợp.

Cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn và dài hạn, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	30/06/2022		30/06/2023		% tăng giảm	
		Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%

		(tỷ đồng)		(tỷ đồng)		(tỷ đồng)	
1	TS ngắn hạn	18.026	65%	20.047	67%	2.020	11%
2	TS dài hạn	9.704	35%	9.887	33%	183	2%
*	Tổng tài sản	27.730	100%	29.934	100%	2.204	8%

(Nguồn BCTC hợp nhất kiểm toán)

Về tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu

Tổng nợ tại thời điểm 30/06/2023 là 19.431 tỷ đồng, tăng 8% so với thời điểm 30/06/2022, trong đó, nợ dài hạn giảm 15% từ 2.767 tỷ đồng cùng kỳ xuống 2.234 tỷ đồng và nợ ngắn hạn tăng 12% từ 15.295 tỷ đồng lên 17.196 tỷ đồng, chủ yếu đến từ việc giảm nợ vay dài hạn, tăng nợ vay ngắn hạn. Việc chuyển dịch cơ cấu nợ, tăng tỷ trọng vay ngắn hạn, giảm tỷ trọng vay dài hạn cho thấy Công ty có những thay đổi linh hoạt trong chiến thuật, phù hợp với biến động lãi suất đang có xu hướng tăng cao của thị trường trong niên độ 2022-2023 để gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	30/06/2022		30/06/2023		% tăng giảm	
		Giá trị (tỷ đồng)	%	Giá trị (tỷ đồng)	%	Giá trị (tỷ đồng)	%
1	Nợ ngắn hạn	15.295	85%	17.196	88%	1.902	12%
2	Nợ dài hạn	2.767	15%	2.234	12%	(533)	-15%
*	Tổng nợ phải trả	18.061	100%	19.431	100%	1.438	8%
1	Vốn góp	6.508	67%	7.621	73%	1.114	17%
2	LNST chưa phân phối	1.435	15%	655	6%	(779)	-54%
3	Vốn khác	1.727	18%	2.228	21%	501	29%
*	Vốn chủ sở hữu	9.669	100%	10.504	100%	838	9%

(Nguồn BCTC hợp nhất kiểm toán)

III. Kết luận

Đứng trước bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam còn nhiều bất ổn, tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV TTC AgriS đã không ngừng chủ động, linh hoạt thích ứng để biến thách thức thành cơ hội, khép lại Niên độ 2022 – 2023 với hiệu quả hoạt động nhiều điểm nhấn đáng ghi nhận và thành quả đầy khả quan.

Trong thời gian tới, Ban điều hành sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, cải tiến nhằm khắc phục các hạn chế còn tồn tại, cũng như phát huy các tiềm năng thế mạnh đưa Công ty từng bước chinh phục các mục tiêu chiến lược và hoàn thành kế hoạch mà cổ đông, nhà đầu tư kỳ vọng.

Ban điều hành Công ty chân thành cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, và sự tin tưởng, đồng lòng sát cánh của toàn thể cán bộ công nhân viên trong những năm qua.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2023 – 2024 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kính thưa Đại hội,

Để triển khai hoạt động kinh doanh năm 2023 – 2024 hiệu quả, BDH xin báo cáo trước Đại hội định hướng hoạt động niên độ 2023 – 2024 của Công ty với những nội dung chính như sau:

I. Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô và ngành đường:

1. Tình hình thị trường đường thế giới

- Theo nguồn tin của Bloomberg, hiện tượng thời tiết El Nino diễn ra sớm hơn so với dự báo trước đây là quý 3/2023 ở khu vực Châu Á và đầu quý 4 ở khu vực Châu Âu, điều này cho thấy dự báo sản lượng sứt giảm thiếu hụt nguồn đường ở niên độ 2023 - 2024 có khả năng xảy ra rất cao ở các thị trường lớn như Brazil, Ấn Độ, Trung Quốc.
- Để đảm bảo nguồn cung nội địa, Ấn Độ đã thông báo kế hoạch cấm xuất khẩu đường bắt đầu từ tháng 10/2023, động thái này diễn ra trong bối cảnh tình trạng thời tiết không thuận lợi làm giảm năng suất mía.
- Bên cạnh đó giá dầu thô ở mức cao sẽ tác động đến việc chuyển hướng mía sang sản xuất Ethanol, đặc biệt tại Brazil.
- Theo tradingeconomics.com, giá đường đã chạm đỉnh 11 năm trở lại đây vào cuối tháng 4/2023 (mức xấp xỉ 27cent/pound) và hiện đang biến động quanh 22 - 27 cent/pound do lo ngại về nguồn cung. Năm 2024 dự báo giá đường sẽ khó thấp hơn 20-21 cent.

2. Tình hình thị trường đường trong nước

- Giá đường trong nước vẫn sẽ lệ thuộc rất lớn vào diễn biến giá đường thế giới, tình hình đường nhập lậu và quota nhập khẩu.
- Dự kiến giá đường trong nước vẫn tiếp tục tăng nhẹ cùng với đà tăng mạnh của giá đường thế giới, cũng như khả năng kiểm soát đường nhập lậu trong thời gian tới.
- Bên cạnh đó các biện pháp phòng vệ thương mại, chính sách chống trợ cấp chống bán phá giá một lần nữa góp phần gia tăng lợi thế cho sản phẩm đường trong nước. Điều này sẽ giúp nông dân an tâm phát triển vùng nguyên liệu và hạn chế tình trạng mất giá sau vụ thu hoạch.

II. Chỉ tiêu kế hoạch niên độ 2023 – 2024

Kính thưa hội nghị,

Trong niên độ 2023 – 2024, Công ty đặt ra những chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Niên độ 2023 – 2024, tổng sản lượng tiêu thụ đường dự kiến giảm nhẹ và giữ vững thị phần ở các phân khúc kinh doanh đã xây dựng. Doanh thu kế hoạch ước đạt 20.622 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế toàn Công ty ước đạt 850 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ.

III. Kế hoạch hoạt động niên độ 2023 – 2024

Kính thưa hội nghị,

Để đạt được kế hoạch đã đề ra, Ban điều hành Công ty trình bày đến toàn thể Hội nghị kế hoạch hoạt động niên độ 2023 – 2024 như sau:

1. Công tác điều hành

- Tiếp tục thực hiện nhanh, mạnh chuyển đổi mô hình quản trị kinh doanh nông nghiệp truyền thống sang Mô hình kinh tế nông nghiệp thông minh tích hợp - định hướng thị trường, định hướng sản phẩm, định hướng phát triển bền vững theo tiêu chuẩn ESG (Environmental – Social – Governance). Theo đó, hoàn chỉnh Trung tâm Thương mại (Comercial Center), tiếp tục xây dựng và vận hành hai trụ cột Trung tâm Nông nghiệp (Agriculture Center), Trung tâm Sản xuất (Production Center) và các Trung tâm dịch vụ là Hoạt động Cung ứng – Điều độ toàn chuỗi giá trị (Supply chain Control Tower), Hoạt động vận hành thông minh (Operation Excillency) và Hoạt động Đổi mới (Innovation service).

2. Công tác nguyên liệu

- Tập trung mở rộng vùng trồng, chuẩn hoá nông học và tái cấu trúc Hoạt động quản trị Nông nghiệp. Tập trung tổ chức hoạt động nông nghiệp từ mô hình tự quản (các nông trường tự canh tác) sang mô hình chủ quản (giao khoán)
- Các nhóm giải pháp cũng được đưa ra tương ứng với từng nhóm đối tượng cụ thể:
 - o Nông dân: Phát triển đối tượng nhận khoán tại Gia Lai, Lào và Campuchia, đào tạo về quản trị, quản lý cho nông dân lớn.
 - o Chính sách – quản lý: Tiếp tục ưu tiên và chú trọng, bố trí nhận sự chuyên trách quản lý hoạt động sản xuất Nông nghiệp tại Lào và Campuchia nhằm kịp thời nhận diện các vấn đề - đào tạo nhân sự và ra quyết định/tham mưu kịp thời, chính xác.
 - o Kỹ thuật: Vận hành Nông trường mẫu Demofarm của theo tư vấn từ tối tác, theo đúng chuẩn Úc, ứng dụng UAV (drone, flycam), cơ giới trong canh tác và quản lý nông nghiệp.

3. Công tác tổ chức quản lý sản xuất

Sản lượng sản xuất niên độ 2023 – 2024 dự kiến tăng trưởng trên 6% so với cùng kỳ. Để đạt được mức tăng này, Công ty đưa ra các giải pháp cần đạt được cho niên độ sắp tới:

- Kiểm toán năng lượng, đẩy mạnh đầu tư tiết kiệm hơi, sấy bã tại các công ty thành viên để tối ưu năng lực luyện đường ngoài vụ và chi phí sản xuất.
- Triển khai các dự án nâng công suất nhà máy TTCS GL, dự án đường lỏng công nghiệp tại nhà máy TTCS, tự động hóa trong khâu đóng gói, đường túi.
- Đa dạng hoá sản phẩm theo nhu cầu khách hàng lấy khách hàng làm trọng tâm (Customer Centric); đẩy mạnh công tác R&D cung cấp giải pháp tham gia chuỗi giá trị chế biến thực phẩm của Khách hàng.
- Nâng cao và phát triển năng lực đáp ứng sản lượng, chuẩn hóa hệ thống quản lý chất lượng, xây dựng mô hình tối ưu hóa chi phí “Total Cost to Serve”.

- Thực hiện đạt và vượt tất cả các tiêu chí đánh giá năng lực quản lý kỹ thuật ngành đường bằng việc triển khai công tác sửa chữa lớn, công tác bảo trì theo tiến độ dự kiến và ban hành bộ tiêu chí đánh giá năng lực quản lý sản xuất.

4. Công tác kinh doanh

- Xây dựng chiến lược thương mại trung hạn dựa trên những dữ liệu mới về thị trường.
- Chuyển đổi hoạt động kinh doanh sang mô hình Commercial Center nhằm trở thành doanh nghiệp phân phối, thương mại xuất nhập khẩu đa ngành hàng.
- Đa dạng hóa sản phẩm, phát triển chuỗi sản phẩm thực phẩm tiêu dùng plant - based. Xây dựng hệ thống phân phối ổn định và vững mạnh tại tất cả các kênh bán hàng. Triển khai phát triển khách hàng On-Premises với nhóm ngành chủ lực Beverage. Sử dụng hiệu quả mô hình vận hành bán hàng đa kênh (Multi Channel). Từ đó, tạo ra giá trị gia tăng tốt nhất cho khách hàng.
- Trong đó, TTC AgriS đặt ra mục tiêu cụ thể cho từng kênh bán hàng như sau:
 - o MNC: tiếp tục giữ vững thị phần, xây dựng đối tác chiến lược
 - o SME: mở rộng độ phủ sang các khu vực miền Bắc, miền Trung, miền Tây
 - o Trade: xây dựng hệ khách hàng phân phối ổn định và trung thành, duy trì khả năng điều phối giá thị trường đường trong nước.
 - o Export: mở rộng khách hàng và thị trường, đặc biệt tại thị trường Trung Quốc với các sản phẩm Liquid, Mix.
 - o B2C: thúc đẩy tăng trưởng, gia tăng lợi nhuận và quảng bá thương hiệu, xây dựng hệ thống phân phối mạnh và bền vững với đa dạng sản phẩm ngoài đường.

5. Công tác cung ứng

Trong niên độ 2023 – 2024, công tác cung ứng đặt ra những mục tiêu sau:

- Tiếp tục xây dựng và áp dụng quy trình hoạch định kinh doanh tích hợp (IBP), mở rộng phạm vi IBP ra khỏi nông nghiệp gồm mía, cây ăn quả, gạo, phân bón và kinh doanh cơ giới. Nâng cao năng lực dự báo nhu cầu, triển khai các hành động chiến lược để tối ưu nguồn cung ứng, quản trị tồn kho.
- Xây dựng hệ thống logistics mới phù hợp với mô hình chuyển đổi của TTC AgriS cho các ngành hàng mới, các giải pháp logistics mới. Triển khai mô hình cost-to-serve cho các CTTV để thực hiện quản lý, kiểm soát, sử dụng chi phí hiệu quả.
- Xây dựng kênh thông tin, liên tục cập nhật giá cả các mặt hàng và tình trạng nhà cung cấp, quản lý nhà cung cấp theo hướng chiến lược, hợp tác win-win, chia sẻ trong giai đoạn khó khăn và đảm bảo xây dựng mối quan hệ phát triển bền vững lâu dài.
- Theo dõi thị trường các nhóm ngành hàng chính có tỷ trọng mua sắm cao và đặc thù theo mùa vụ để đảm bảo chi phí và chất lượng hàng hóa, dự trữ tồn kho trước khi giá tăng.

6. Công tác Tài chính - kế toán

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát doanh thu và chi phí dựa trên kế hoạch ngân sách đã lập, từ đó tạo cơ sở đạt được mức lợi nhuận sau thuế đã đề ra.
- Ngoài ra, để phục vụ cho việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ triển khai trong giai đoạn tới, khối Tài Chính đặt ra kế hoạch hành động phù hợp cho niên độ 2023 – 2024:
 - o Thực hiện công tác gọi vốn, phối hợp thực hiện các gói tài trợ vốn cho các dự án, đảm bảo tính thanh khoản và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - o Bám sát biến động lãi suất trên thị trường, đưa ra giải pháp tốt nhất nhằm tối ưu chi phí lãi vay, thực hiện tìm kiếm các gói tín dụng dài hạn để cân đối nợ ngắn hạn: thực hiện các gói tín dụng quốc tế và tăng hạn mức tín dụng ngắn hạn để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - o Thực hiện công tác phát hành 20% vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu, đáp ứng nhu cầu vốn cho chiến lược phát triển 5 năm và phối hợp thực hiện các gói tài trợ vốn cho các dự án, tái cấu trúc tài chính ở các CTTV.

7. Biến động hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	TH 2022-2023	KH 2023 – 2024	% biến động
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	24.743	20.622	-17%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	719	850	18%

(Nguồn Kế hoạch ngân sách đã phê duyệt)

Quy mô về doanh thu thuần ước đạt 20.622 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 850 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ. Trong giai đoạn ngành đường có nhiều cạnh tranh và thách thức, Công ty đặt mục tiêu nỗ lực giữ vững thị trường, kiểm soát chi phí và đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

IV. Kết luận

Bước sang niên độ 2023 – 2024, TTC AgriS đặt mục tiêu vận hành hiệu quả các Trung tâm mũi nhọn gồm Agriculture Center – Production Center – Commercial Center, và các Trung tâm Dịch vụ (Innovation Service – Operation Excellency – Supply Chain Control Tower) để đẩy mạnh mô hình quản trị theo hướng chuỗi giá trị, lấy khách hàng là trung tâm, nhằm mục đích nâng cao năng lực phân phối, thương mại xuất nhập khẩu đa ngành hàng, chuẩn hoá dữ liệu và tích hợp công nghệ, tối ưu chuỗi giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp Việt Nam, mang lại giá trị tốt nhất từ tự nhiên đến người tiêu dùng. Đây là một trong những bước tiến trọng yếu trong hành trình chuyển đổi mô hình kinh tế nông nghiệp, định hướng thị trường, định hướng sản phẩm và đẩy mạnh quá trình tiên phong khai mở dẫn dắt nền kinh tế nông nghiệp bền vững. Tất cả các nỗ lực trên đều hướng đến tối đa hóa giá trị cho các Đối tác tham gia vào chuỗi giá

trị kinh tế nông nghiệp bền vững của TTC AgriS và khẳng định vị thế Doanh nghiệp nông nghiệp đa quốc gia hàng đầu khu vực. Trên hành trình đó không thể thiếu sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên và sự đồng hành của các cổ đông.

Trong gian đoạn tới, Ban điều hành sẽ tiếp tục hạn chế các điểm yếu, phát huy tối đa điểm mạnh của Công ty để chinh phục được các mục tiêu và kỳ vọng của cổ đông và nhà đầu tư.

Ban điều hành Công ty chân thành cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, và sự tin tưởng, đồng lòng sát cánh của toàn thể cán bộ công nhân viên trong những năm qua.

Trên đây là kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2023 – 2024 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa, xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

